TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-PT
Ngày 04 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn.

2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/HSPT ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Quốc D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc D, sinh ngày 06/01/2003 (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội 17 tuổi, 08 tháng, 05 ngày) tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: số 24/1, Đường C, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 6/7, Đường Q, phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D và bà Nguyễn Thị Thùy T; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; tại ngoại có mặt.

Người bào chữa: Ông Nguyễn Văn T1, Luật sư của Văn phòng Luật sư Đ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo D, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút 19 giây, ngày 11/9/2020, Nguyễn Thị L điều khiển xe đạp điện (Nhãn hiệu: ASAMA; Màu sơn: Đen – Xám), chở người ngồi sau xe tên Vũ Thị T2 lưu thông trên đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1. Khi đến địa điểm gần nhà số 881, đường Q, phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị L điều khiển xe đạp điện chuyển hướng rẽ trái để căm bánh trước và trục bánh trước bên trái của phương tiện này va chạm vào yếm chắn gió, ốp lốc máy và cần sang số bên trái của môtô biển số: 59V1 – 824.71 do Nguyễn A điều khiển lưu thông hướng ngược lại (vị trí va chạm thuộc phần đường bên trái của đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1). Va chạm làm cho xe đạp điện ngã, Vũ Thị T2 ngồi sau xe bị mất thăng bằng, chân phải chạm mặt đường và đang theo đà ngã xuống đường.

Lúc này (khoảng 21 giờ 30 phút 20 giây) thì Nguyễn Quốc D, sinh ngày 06/01/2003 điều khiển xe môtô biển số 59V3 – 300.59 có dung tích xi lanh 97 cm3 lưu thông phía sau cùng chiều với xe đạp điện nêu trên, do lưu thông không đúng chiều đường quy định (lấn trái đường) và quan sát kém nên lái xe D đã để cần đùm bánh trước, giảm xóc bánh trước, cánh yếm chắn gió và để chân trước bên trái của phương tiện này va chạm vào người Vũ Thị T2 ngồi sau xe đạp đang theo đà ngã xuống đường (vị trí va chạm thuộc phần đường bên trái của đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1), gây ra vụ tai nạn lần 02 làm cho Vũ Thị T2 bị thương nặng và đã tử vong ngày 12/9/2020.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm và kết quả xác minh hiện trường cho thấy:

+ Nơi xảy ra tai nạn ở đường Q (khu vực gần nhà số 881, đường Q, phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) có bề rộng mặt đường 07m00; áp dụng hai chiều xe lưu thông, mỗi chiều xe rộng 03m50 và ngăn cách với nhau bằng vạch sơn vàng không liên tục; trên đường không có chướng ngại vật và tầm nhìn cũng không bị hạn chế. Đường Q (đoạn từ đường Quốc lộ 1 đến đường Tỉnh lộ 15) không có lắp đặt biển báo giới hạn tốc độ. Căn cứ Điều 6 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ thì tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới tham gia giao thông trên đường hai chiều (không có dải phân cách giữa) trong khu vực đông dân cư là 50 km/h.

+ Khu vực gần nơi xảy ra tai nạn có lắp camera đã ghi nhận được toàn bộ diễn biến trước, trong và sau tai nạn nêu trên.

- Kết quả kiểm tra bằng máy đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với lái xe Nguyễn Quốc D sau khi xảy ra tai nạn là 0.00mg/l. Kết quả xét nghiệm ma túy và nồng độ cồn trong máu đối với lái xe Nguyễn Quốc D tại Bệnh viện Quận 12 ghi nhận lái xe D dương tính với chất ma túy Marijuana, nồng độ cồn trong máu là 1.01mmol/L (trị số bình thường là <10.2mmol/L).

- Kết quả kiểm tra bằng máy đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với lái xe Nguyễn A sau khi xảy ra tai nạn là 0.73mg/l (mức quy định không vượt quá 0.25mg/l). Kết quả xét nghiệm ma túy và nồng độ cồn trong máu đối với lái xe Nguyễn An tại Bệnh viện Quận 12 ghi nhận lái xe A âm tính với các chất ma túy

(Morphine, Amphetamine, Methamphetamine, Marijuana), nồng độ cồn trong máu là 41.61mmol/L (trị số bình thường là <10.2mmol/L). Căn cứ theo Quy định về đo nồng độ cồn (Etanol) trong máu áp dụng trong các bệnh viện (Ban hành kèm theo Quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế), hệ số chuyển đổi: mmol/L x 4.608 = mg/100ml. Kết quả nồng độ cồn trong máu của lái xe Nguyễn A là 41.61 x 4.608 = 191.74mg/100ml (mức quy định không vượt quá 50mg/100ml).

- Kết quả xác minh giấy phép lái xe xác định Nguyễn A có hạng A1 số AX712520 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/11/2012, có giá trị không thời hạn.

- Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số 1579-20/KLGĐ-PY ngày 26/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định:

+ Nguyên nhân chết: Vũ Thị T2 chết do chấn thương sọ não.

+ Trong máu không tìm thấy cồn.

+ Trong máu và nước tiểu không tìm thấy ma túy.

+ Cơ chế hình thành dấu vết để lại trên tử thi: Các tổn thương ở vùng đầu do tiếp xúc với vật tày gây ra, là tổn thương chấn thương sọ não theo cơ chế hỗn hợp (cơ chế tác động trực tiếp và đầu di động) gây ra. Các tổn thương xây xát da, bầm tụ máu còn lại trên tử thi do vật tày tác động trực tiếp gây ra.

- Căn cứ Kết luận giám định số 4951/C09B ngày 06/10/2020 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định:

+ Dấu vết trượt xước, in hằn, cong, bám chất màu đen các chi tiết bên trái xe môtô biển số 59V1 – 824.71 (mặt ngoài phía dưới cánh yếm chắn gió, ốp lốc máy, cần sang số) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy, bám chất màu đen các chi tiết bên trái bánh trước xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA (căm bánh trước, trục bánh trước) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên căm xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến bánh xe.

+ Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA với xe môtô biển số 59V3 – 300.59.

+ Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện và các tài liệu kèm theo, xác định:

• Dấu vết trượt sạch bụi, bám chất màu đen các chi tiết bên trái xe môtô biển số 59V3 – 300.59 (cần đùm bánh trước, giảm xóc bánh trước, cánh yếm chắn gió, để chân trước) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với nạn nhân Vũ Thị T2.

• Vị trí va chạm giữa xe môtô biển số 59V1 – 824.71 với xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA và giữa xe môtô biển số 59V3 – 300.59 với nạn nhân Vũ Thị T2 chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải đường Q, hướng từ Quốc lộ 1 đi giao lộ Q – Tỉnh lộ 15.

• Khi va chạm, xe môtô biển số 59V1 – 824.71 lưu thông bình thường trên phần đường bên phải đường Q, hướng từ Quốc lộ 1 đi giao lộ Q – Tỉnh lộ 15; xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA lưu thông ngược chiều so với xe môtô biển số 59V1 – 824.71 và đang ở trạng thái nghiêng phải; xe môtô biển số 59V3 – 300.59 lưu thông bình thường phía sau bên phải cùng chiều với xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA.

• Không đủ cơ sở xác định khi xảy ra tai nạn giao thông phương tiện nào có tốc độ lớn hơn.

• Vị trí số 4 được ghi nhận trong Sơ đồ hiện trường phù hợp do xe môtô biển số 59V3 – 300.59 ngã trượt trên mặt đường tạo ra; không đủ cơ sở xác định do bộ phận nào của xe môtô tạo ra.

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nói trên là:

- Nguyễn Thị L điều khiển xe đạp điện chở Vũ Thị T2 lưu thông trên đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1, khi đến khu vực gần nhà số 881, đường Q, phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì chuyển hướng rẽ trái để căm bánh trước và trục bánh trước bên trái của phương tiện này va chạm vào yếm chắn gió, ốp lốc máy và cần sang số bên trái của môtô biển số 59V1 – 824.71 do Nguyễn A điều khiển lưu thông hướng ngược lại (vị trí va chạm thuộc phần đường bên trái của đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1). Hậu quả của vụ va chạm làm cho 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ, lái xe Nguyễn Thị L, Vũ Thị T2 và Nguyễn A bị xây xát nhẹ. Hành vi của lái xe Nguyễn Thị L đã vi phạm Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân chính gây ra vụ va chạm đầu tiên.

- Đối với lái xe Nguyễn A đã có hành vi điều khiển phương tiện lưu thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 191.74mg/100ml (mức quy định không vượt quá 50mg/100ml), quan sát và xử lý tình huống kém, vi phạm khoản 08 Điều 08, điểm e khoản 03 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ (lỗi phụ).

- Đối với Nguyễn Quốc D điều khiển xe môtô biển số 59V3 - 300.59 lưu thông trên đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1, do lưu thông không đúng chiều đường quy định (lấn trái đường) và quan sát kém nên lái xe D đã để cần đùm bánh trước, giảm xóc bánh trước, cánh yếm chắn gió và để chân trước bên trái của phương tiện này va chạm vào người ngồi sau xe đạp Vũ Thị T2 đang theo đà ngã xuống đường (vị trí va chạm thuộc phần đường bên trái của đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1), gây ra vụ tai nạn lần 02 làm cho Vũ Thị T2 bị thương nặng và đã tử vong ngày 12/9/2020; khi tham gia giao thông, lái xe D chưa đủ điều kiện điều khiển xe môtô theo quy định (chưa đủ 18 tuổi), kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và các chất ma túy tại Bệnh viện Quận 12 ngay sau khi xảy ra tai nạn ghi nhận trong máu của lái xe D có chất ma túy Marijuana. Hành vi của Nguyễn Quốc D đã vi phạm khoản 01 Điều 09, khoản 01 Điều 58 và khoản 07 Điều 08 Luật Giao thông đường bộ.

Vật chứng thu giữ: 02 xe mô tô và 01 xe đạp điện đã được Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình của lái xe Nguyễn Quốc D đã hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Vũ Thị T2 với số tiền là 100.000.000 đồng; ông Nguyễn A đã hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Vũ Thị T2 với số tiền là 100.000.000 đồng. Các bên liên quan đã giải quyết xong cam kết không thắc mắc, khiếu nại bất cứ điều gì về sau.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 truy tố Nguyễn Quốc D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/01/2023 bị cáo Nguyễn Quốc D kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc D khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Quốc D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, là thỏa đáng. Bị cáo không thuộc trường hợp cấm không cho hưởng án treo. Nhưng phạm tội với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ xét kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với tội danh mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật, áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 với mục đích: "Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội" và "nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng

không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định", và bị cáo đang là sinh viên nên tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học.

Bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa của luật sư, xin được hưởng án treo để tiếp tục được đi học.

Kiểm sát viên đối đáp: bản án sơ thẩm đã nhận định đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bảo lưu quan điểm đã trình bày.

Bị cáo nói lời sau cùng xin khoan hồng được hưởng án treo để tiếp tục được đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 21 giờ 30 phút 19 giây ngày 11/9/2020, Nguyễn Thị L điều khiển xe đạp điện, chở người ngồi sau xe tên Vũ Thị T2 lưu thông trên đường Q, hướng từ đường Tỉnh lộ 15 về hướng đường Quốc lộ 1. Khi đến địa điểm gần nhà số 881, đường Q, phường Đ, Quận B, Nguyễn Thị L điều khiển xe đạp điện chuyển hướng rẽ trái để căm bánh trước và trục bánh trước bên trái của phương tiện này va chạm vào yếm chắn gió, ốp lốc máy và cần sang số bên trái của môtô biển số: 59V1 - 824.71 do Nguyễn A điều khiển lưu thông hướng ngược lại. Va chạm làm cho xe đạp điện ngã, Vũ Thị T2 ngồi sau xe bị mất thăng bằng, chân phải chạm mặt đường và đang theo đà ngã xuống đường.

Lúc này (21 giờ 30 phút 20 giây ngày 11/9/2020), bị cáo Nguyễn Quốc D điều khiển xe mô tô biển số: 59V3 - 300.59 có dung tích xi lanh 97 cm3 (D chưa đủ điều kiện điều khiển xe môtô theo quy định, dương tính với chất ma túy) lưu thông trên đường Q hướng từ Tỉnh lộ 15 về hướng Quốc lộ 1, lưu thông lấn trái đường và quan sát kém nên đã để cần đùm bánh trước, giảm xóc bánh trước, cánh yếm chắn gió và để chân trước bên trái của phương tiện này va chạm vào người ngồi sau xe đạp điện là Vũ Thị T2 đang theo đà ngã xuống đường, gây ra vụ tai nạn lần 02 làm cho Vũ Thị T2 bị thương nặng và tử vong ngày 12/9/2020. Nguyên nhân chết: do chấn thương sọ não.

Do đó, hành vi khách quan của bị cáo D đã vi phạm quy định tại khoản 7 khoản 9 Điều 8, Điều 9 và Điều 58 Luật giao thông đường bộ, có lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông này còn Nguyễn Thị L có lỗi phụ nhưng không phải nguyên nhân gây ra cái chết cho bị hại.

[2] Với hành vi khách quan nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Quốc D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì phạt tù từ 03 năm đến 10 năm) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,

bồi thường cho phía bị hại và được gia đình bị hại bãi nại quy định tại điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, và do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xét kỹ đơn bãi nại của người đại diện hợp pháp của bị hại là bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo Duy không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có đơn xác nhận đang là sinh viên hệ Cao đẳng chính quy của trường Cao đẳng FPT Polytechnic. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm vận dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, là "Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội" và "nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định".

[3] Với lập luận tại đoạn [1], [2] và theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì bị cáo Duy đủ điều kiện quy định tại Điều 2 và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo tại Điều 3 của Nghị quyết 02 và Điều 1 của Nghị quyết 01 đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo D, luận cứ của luật sư bào chữa cho bị cáo, không chấp nhận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, và sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí đối với bị cáo: phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 02 (hai) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc D cho Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- THA-DS Quận 12; (1)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Nam